

Hồi 17h00' ngày 26/2/2021, tổ công tác Công an huyện Trùng K phối hợp với Đoàn Biên phòng Ngọc C đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đà B, xã Phong N, huyện Trùng K phát hiện bắt quả tang Mà Văn T1 sinh năm 1991, trú tại: Đà B, Phong N, Trùng K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WaveRS màu đỏ đen BKS 11Z1-9154 chở theo Lang Thị T2 trú tại: Cẩm M, Quế P, Nghệ An;

Mà Văn L sinh năm 1996, trú tại: Đà B, Phong N, Trùng K điều khiển xe máy Honda Wave màu đen BKS 11K1-13319 chở theo Hà Thị T3 (T3 bế theo cháu Vi Thị Mỹ T4 khoảng 02 tuổi) trú tại: Quế P, Nghệ An và Vàng Thị M trú tại: Bản P, Bắc H, Lào Cai đi theo hướng từ thị trấn Trùng K vào khu vực biên giới thuộc xóm Đà B, Phong N, Trùng K để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Tổ công tác đã lập biên bản phạm pháp quả tang, tạm giữ 02 xe mô tô, 01 điện thoại di động và đưa người, tang vật đến Đồn Biên phòng Ngọc C để tiếp tục điều tra làm rõ.

Mở rộng điều tra vụ án đã xác định được như sau: Năm 2018 Mà Văn T1 đi sang tỉnh Quảng Đ, Trung Quốc lao động làm thuê thì quen biết một người đàn ông Việt Nam tên Đ (không biết họ, địa chỉ cụ thể), hai người cho nhau số điện thoại để tiện liên lạc. Ngày 26/2/2021, Đ sử dụng mạng Zalo gọi cho T1 thuê đón 05 người ở nhà nghỉ Minh Đ tại thị trấn Trùng K đưa vào khu vực biên giới thuộc xóm Đà B, xã Phong N, huyện Trùng K để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua mốc 778, với tiền công là 250CNY(nhân dân tệ)/người, hai bên thống nhất khi giao người sẽ nhận tiền công với người đón, Đ cũng gửi cho T1 số điện thoại của người đi để tiện liên lạc, T1 đồng ý. Trưa ngày 26/2/2021, T1 rủ Mà Văn L (người cùng xóm) cùng đi đón người đưa về nhà T1 ở xóm Đà B, Phong N, Trùng K, để tối sẽ cùng nhau đưa lên mốc 778, khi nhận được tiền sẽ chia nhau, riêng tiền xe chở từ thị trấn Trùng K vào đến xóm Đà B là 250.000 đồng/người sẽ thu trực tiếp từ những người đi, L đồng ý. Khoảng 14h cùng ngày, L và T1 đi mỗi người một xe máy ra đường tròn vòng xuyên thị trấn Trùng K, đến nơi T1 gọi điện cho người đi theo số Đ đã gửi trước đó, một lúc sau có một nhóm 07 người (05 nữ, 02 nam) gồm: Hà Thị T3 bế theo Vi Thị Mỹ T4, Vàng Thị M, Vi Thị T5, Lang Văn T2, Lang Thanh B, Vi Văn C đi ra gặp T1. Do không chở được hết số người nên T1 bảo L chở M, T3 cùng cháu bé đi trước về nhà T1, còn T1 chở Vi Thị T5 đi theo sau, những người còn lại là Lang Văn T2, B, C tiếp tục đợi để T1, L quay lại đón. Đến khoảng 17h ngày 26/2/2021, khi T1, L đang trên đường chở những người xuất cảnh trái phép di chuyển vào đến khu vực xóm Đà B thì bị tổ công tác phát hiện, bắt giữ, còn ba người do đợi lâu không thấy T1 và L quay lại đón, nên đã quay về nhà nghỉ Minh Đ thì cũng bị lực lượng chức năng phát hiện ngăn chặn.

Quá trình điều tra những người làm chứng: Hà Thị T3, Vàng Thị M, Vi Thị T5, Lang Văn T2, Lang Thanh B, Vi Văn C khai nhận do không có việc làm ổn định nên muốn sang Trung Quốc làm thuê. Qua liên lạc với người đàn ông ở bên Trung Quốc, người này cho số điện thoại của Mà Văn T1 để liên hệ nhờ T1 đưa đến mốc biên giới để vượt biên trái phép sang Trung Quốc, sau khi thành công sẽ trả tiền cho T1 250CNY/01 người, tuy nhiên chưa sang được bên Trung Quốc đã bị lực lượng chức năng phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HS-ST ngày 29/7/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 348; Điều 38; Điều 57 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Mà Văn L 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/02/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Mà Văn T1, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/8/2021, bị cáo Mà Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mà Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo L trình bày: Bị cáo L chưa được T1 trao đổi về việc đón người sang Trung Quốc và được phân công chở 02 người đến nhà T1, cách khu vực biên giới 01 km mục đích để nhận 250.000 đồng tiền công. Bị cáo L và T1 chưa thực hiện được hành vi phạm tội đến cùng, chưa đưa được người sang biên giới nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Bị cáo L có vai trò giúp sức cho T1, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, mặc dù lý lịch ghi bị cáo học lớp 3, nhưng thực tế bị cáo mới học hết lớp 1, không biết đọc, không biết viết nên nhận thức rất hạn chế. Bị cáo lớn lên ở vùng miền núi, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo L được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mà Văn L về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” và xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mà Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của bị cáo Mà Văn T1; biên bản bắt người phạm tội quả tang, những người làm chứng khác cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do trước đó Mà Văn T1 sang Trung Quốc làm thuê nên quen và có số điện thoại của một người đàn ông Việt Nam, sống ở Trung Quốc tên là Đ. Đ và T1 thống nhất đưa người sang Trung Quốc, trả công 250 tệ (CNY)/người. Ngày 26/02/2021, T1 rủ Mà Văn L cùng tổ chức cho 07 người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Khi T1 và L đang chở 04 người từ

thị trấn Trùng K đến khu vực xóm Đà B, xã Phong N, Trùng K thì bị Tổ công tác gồm Công an huyện Trùng K và Đồn Biên phòng Ngọc C phát hiện, bắt quả tang; 03 người còn lại đang đợi ở nhà nghỉ Minh Đ để được T1, L quay lại đón cũng bị phát hiện, ngăn chặn. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã xét xử bị cáo Mà Văn T1 và Mà Văn L về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo điểm c khoản 2 Điều 348 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mà Văn L, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Mà văn L không thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội nên không được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tài liệu hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mà Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Mà Văn L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy bị cáo Mà Văn L tuổi đời còn trẻ, là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo sống ở vùng núi đặc biệt khó khăn; bị cáo phạm tội do nhận thức hạn chế (không biết đọc, không biết viết) và chưa đưa được người vào khu vực biên giới để xuất cảnh trái phép qua biên giới nên hành vi của bị cáo Mà Văn L thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Chị gái của bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp với chính sách đối với người dân tộc sinh sống ở vùng biên giới đặc biệt khó khăn.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Mà Văn L không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mà Văn L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HS-ST ngày 29/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng về phần hình phạt đối với bị cáo Mà Văn L.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Mà Văn L 04

(Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/02/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mà Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo L (qua trại);
- Lưu hồ sơ; phòng HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Hạnh